TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2024/HS - ST
Ngày 19/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê;

2. Bà Đỗ Thị Kim Nhàn.

- ***Thư ký phiên toà****:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 217/2024/TLST - HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2675/2024/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1996 tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp C, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967 và bà Võ Thanh T, sinh năm 1968; chồng, con: Không;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 25/11/2021, bị Công an Thành phố Bà Rịa – Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 07/4/2022, bị Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 76/2022/HS-ST. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 23/5/2022, bị Toà án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 33/2022/HS-ST. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HSST ngày 07/4/2022 của Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa – Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu buộc Nguyễn Thị Thanh N chấp hành hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù. Đã đóng

án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2023.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/6/2024 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Ông Ngô Đức T, sinh năm 1992

Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

Địa chỉ: đường K, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Võ Thanh T1, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp C, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

2. Ông Phạm Thanh T2, sinh năm 2003

Địa chỉ: Ấp D, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Ngô Đức T3, sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú: Xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

Địa chỉ: đường K, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Trần Văn T4, sinh năm 1994

Địa chỉ: đường V, Phường S, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua thông tin trên mạng, Nguyễn Thị Thanh N biết được thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng cách giả đặt mua hàng trực tuyến rồi tìm cách nhận hàng nhưng không trả tiền nên N đã mua sim số điện thoại XXXXXXXXXX (do ông Phạm Thanh T2 đứng tên đăng ký chủ thuê bao) đăng ký tài khoản Facebook "M M" và Zalo sử dụng để lừa đảo theo cách thức trên, cụ thể như sau:

Ngày 10/9/2020, thông qua trang mạng xã hội Facebook, N thấy một cửa hàng bán xe đạp điện tại tỉnh Đồng Nai (không nhớ thông tin cụ thể) có đăng bán trực tuyến xe đạp điện hiệu DYU D3 Plus, màu trắng sản xuất năm 2020 nên N dùng số điện thoại XXXXXXXXXX liên lạc giả đặt mua. Khi đó, N báo đang ở Thành phố Hồ Chí Minh nên người nhận đặt hàng nói sẽ liên lạc lại sau để chốt đơn hàng. Do đã từng đến nhà hàng B, địa chỉ đường H, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh để ăn uống nên N chọn nơi này là trung gian nhận xe đạp điện giả đặt mua trên mạng để chiếm đoạt tài sản. N dùng số điện thoại XXXXXXXXXX, xưng tên "T5", gọi đến số điện thoại XXXXXXXXXX của nhà hàng B giả đặt bàn ăn cho 04 người vào chiều ngày 10/9/2020 thì được ông Trần Văn T4 (là nhân viên nhà hàng) nhận đặt bàn; tin tưởng N là khách đã đặt bàn ăn nên khi N nhờ ông T4 nhận giúp một thùng hàng là xe đạp điện và nói sẽ đến nhận sau, ông T4 đã đồng ý. Qua ứng dụng "Google Map", N biết địa chỉ đường T, đường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh gần nhà hàng B nên chọn địa điểm này giả

làm nơi trả tiền hàng rồi tắt liên lạc để không trả tiền cho bên giao hàng.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/9/2020, ông Ngô Đức T là quản lý cửa hàng "Xe đạp điện thông minh Thành phố Hồ Chí Minh", địa chỉ đường K, Phường B, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, dùng số điện thoại 0943222992 liên lạc với N qua số điện thoại 0907215029 để chốt đơn hàng. Sau khi trao đổi qua số điện thoại và ứng dụng Zalo, N thống nhất mua 01 xe đạp điện DYU D3 Plus, màu trắng sản xuất năm 2020 giá 13.600.000 đồng và đề nghị giao đến nhà hàng B. Ông T ứng tiền ra trước để mua 01 xe đạp điện DYU D3 Plus, màu trắng sản xuất năm 2020 và phân công ông Ngô Đức T3 (là nhân viên của cửa hàng) đi giao hàng. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, ông T3 dùng số điện thoại XXXXXXXXXX gọi đến số điện thoại XXXXXXXXXX cho N nói đã đến nhà hàng B để giao xe đạp điện DYU. Thực hiện ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản, N nói ông T3 vào nhà hàng B gửi thùng hàng cho ông Trần Văn T4 rồi đến địa chỉ đường H, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận tiền và nói ông T3 đợi, sau đó tắt liên lạc, không thanh toán tiền mua hàng.

Cùng thời điểm trên, N đặt ứng dụng Ahamove nhận, giao hàng từ nhà hàng B đến Bến xe Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bằng các thông tin: Tên tài khoản Ahamove là "Khang Minh_LJ" (do N tự đặt), email: t.k.m28021992@gmail.com; số điện thoại: 0367707900 (do mẹ của N là bà Võ Thanh T) đứng tên đăng ký, với mục đích: N sẽ liên lạc với nhân viên xe buýt tại Bến xe Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trả tiền cho lái xe Ahamove, nhận rồi giao hàng cho N tại thị xã G, tỉnh Tiền Giang. N sẽ nhận hàng, trả tiền (cả tiền trả cho Ahamove và tiền xe buýt).

Khoảng 14 giờ 55 phút ngày 10/9/2020, ông Hoàng Đức N (là nhân viên Ahamove được Công ty Cổ phần dịch vụ Tức thời Ahamove, địa chỉ đường T, Phường N, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh) phân công tiếp nhận mã đơn hàng 20PGI5IQ từ khách hàng có tài khoản là "Khang Minh_LJ" điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số 68H1-122.05 (chở theo một người nữ) đến nhà hàng B, dùng số điện thoại XXXXXXXXXX gọi đến số điện thoại XXXXXXXXXX cho N để nhận hàng. Do số điện thoại XXXXXXXXXX của bà T dùng nên N dùng số điện thoại XXXXXXXXXX (do N đứng tên đăng ký) gọi lại và hướng dẫn ông N vào nhà hàng B gặp ông Trần Văn T4 nhận thùng hàng đựng xe đạp điện đưa đến Bến xe Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh rồi gọi lại cho N để nhận tiền. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, ông N đưa thùng đựng xe đạp điện DYU D3 Plus, màu trắng đến Bến xe Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và gọi lại cho N. Lúc này, N yêu cầu ông N đưa điện thoại cho nhân viên xe buýt (không rõ lai lịch) để N nói chuyện, nhờ trả tiền công vận chuyển cho ông N rồi chuyển thùng hàng đựng xe đạp điện DYU D3 Plus, màu trắng về thị xã G, tỉnh Tiền Giang cho N. N sẽ trả tiền xe buýt và tiền đã trả cho ông N.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, N đến Bến xe buýt tại Phường X, thị xã G, tỉnh Tiền Giang gặp nhân viên bến xe buýt nhận thùng đựng xe đạp điện và trả tiền như thoả thuận (100.000 đồng tiền đã trả cho ông N và 35.000 đồng tiền xe buýt). Sau đó, N mang xe đạp điện DYU về nhà sử dụng đi lại. Đến khoảng hơn 01 tháng sau, N dùng mạng xã hội Facebook "M M" đăng bày và bán xe đạp điện DYU chiếm đoạt được nêu trên lại cho 01 người khác (không rõ lai lịch) với giá 4.000.000 đồng, N đã tiêu xài cá nhân hết.

Qua điều tra xác định Nguyễn Thị Thanh N là người thực hiện hành vi phạm tội nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mời về trụ sở làm rõ sự việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 267/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 xe đạp điện hiệu DYU đời 2020, màu trắng trị giá 6.600.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thanh N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của N phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản ghi nhận sự việc, các biên bản đối chất, nhận dạng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án gồm có: 01 xe đạp điện hiệu DYU D3 Plus, màu trắng sản xuất 2020 (chưa thu hồi được).

Thu giữ của Nguyễn Thị Thanh N: Số tiền 6.600.000 đồng, là tiền khắc phục hậu quả của Ngân.

Vật chứng nêu trên hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Ngô Đức T yêu cầu Nguyễn Thị Thanh N bồi thường số tiền 6.600.000 đồng là trị giá tài sản mà N chiếm đoạt.

Tại Bản cáo trạng số 223/CT-VKS-Q1 ngày 02 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh N về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thanh N đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, xét bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh N từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại ông Ngô Đức T số tiền 6.600.000 đồng (số tiền đang được tạm giữ theo Phiếu nhập kho vật chứng số 191/2024/PNK-THAHS ngày 13/6/2024). Ngoài ra, bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với vật chứng vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử: Không xem xét giải quyết đối với 01 (một) xe đạp điện hiệu DYU D3 Plus, màu trắng sản xuất 2020 (chưa thu hồi được).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh N khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận và đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 10/9/2020, Nguyễn Thị Thanh N có hành vi đưa ra thông tin gian dối về đặt hàng, làm cho ông Ngô Đức T tin tưởng giao 01 xe đạp điện hiệu DYU D3 Plus sản xuất 2020, màu trắng trị giá 6.600.000 đồng đến nhà hàng B, địa chỉ đường H, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh sau đó chiếm đoạt bằng cách thông qua dịch vụ giao hàng của Công ty Cổ phần Dịch vụ Tức thời (Ahamove), N đã đặt giao xe đạp điện trên về Bến xe Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh rồi nhờ nhà xe chở về Bến xe buýt tại Phường X, thị xã G, tỉnh Tiền Giang, sau đó N đã nhận hàng và mang về nhà. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, làm hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, phục vụ cho những mục đích, nhu cầu của cá nhân mà không cần phải lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình một cách táo bạo, liều lĩnh với ý thức chiếm đoạt tài sản bị cáo đã lợi dụng lòng tin của người khác để thực hiện hành vi lừa đảo số tiền 6.600.000 đồng và sau đó bỏ trốn khỏi địa phương bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra thiệt hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Đối với ông Phạm T2, ông T2 khai không mở và sử dụng số điện thoại 0907215029, ông T2 không biết việc Nguyễn Thị Thanh N sử dụng số điện thoại này để

chiếm đoạt tài sản do đó Cơ quan Điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh không truy cứu, xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Phạm Thanh T2 là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Đối với bà Võ Thanh T, khi Nguyễn Thị Thanh N mượn điện thoại di động có số XXXXXXXXXX của bà T thì lúc đó N chỉ nói là mượn điện thoại để gọi cho bạn do điện thoại di động của N hết tiền; khi N mang xe đạp điện hiệu DYU D3 Plus, màu trắng về nhà, N chỉ nói là xe đạp mượn của bạn để đi lại, bà T không biết chiếc xe đạp điện nêu trên là tài sản do N phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh không truy cứu, xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà T là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Đối với ông Hoàng Đức N - là nhân viên Công ty Cổ phần Dịch vụ Tức thời (Ahamove). Qua xác minh tại công ty vào ngày 10/9/2020, N có nhận giao đơn hàng số 20PG15IQ cho N từ địa chỉ đường H, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đến Bến xe Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình điều tra chưa làm việc, ghi lời khai được đối với ông N do đó đề nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có cơ sở sẽ xử lý sau nên trong vụ án này Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Đối với nhân viên xe buýt nhận và giao xe đạp điện hiệu DYU D3 Plus, màu trắng sản xuất 2020 cho Nguyễn Thị Thanh N từ Bến xe Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đến Bến xe buýt tại Phường X, thị xã G, tỉnh Tiền Giang. Qua xác minh chưa làm rõ nhân thân lai lịch nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có cơ sở sẽ xử lý sau nên trong vụ án này Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe đạp điện hiệu DYU D3 Plus, màu trắng sản xuất 2020 (chưa thu hồi được) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 6.600.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại (Hiện đang được tạm giữ theo Phiếu nhập kho vật chứng số 191/2024/PNK-THAHS ngày 13/6/2024). Ngoài ra, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Thị Thanh N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N về việc tự nguyện bồi thường cho bị hại ông Ngô Đức T số tiền 6.600.000 đồng (số tiền này đã được bị cáo Nguyễn Thị Thanh N khắc phục hậu quả và được tạm giữ theo Phiếu nhập kho vật chứng số 191/2024/PNK-THAHS ngày 13/6/2024 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Tâm